

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST  
Ngày: 21-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Xuân Thuận - Phó hiệu trưởng trường Tiểu học số 2 Đồng Lê.
2. Bà Hoàng Thị Thanh - Cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Tuyên Hóa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Huy H; tên gọi khác: không; sinh ngày 06 tháng 01 năm 2003 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 8 ngày. Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không tôn giáo; con ông Trần Thanh H1, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 15/01/2020 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Huy H:***

Ông Trần Thanh H1, sinh năm 1978 (Là bố của bị cáo Trần Huy H)

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

***- Người bào chữa cho bị cáo Trần Huy H:***

Ông Nguyễn Bá T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt)

***- Người chứng kiến:***

1. Ông Trần Xuân K, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)  
2. Ông Nguyễn Quang C, sinh năm 1956  
Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 14/01/2020, H một mình đi bộ từ nhà ở thôn T, xã S, huyện Tuyên Hóa đến thị trấn Đ, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đường nội thị thuộc tiểu khu 2, thị trấn Đ tại khu vực ga Đ, H gặp một người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, tên thường gọi là S, H đặt vấn đề mua ma túy loại hồng phiến. Người thanh niên đó đồng ý bán cho H 20 viên nén hình tròn màu hồng, gói trong một gói giấy màu trắng, bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ theo đường nội thị về nhà thì bị Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Trần Huy H khai nhận 20 viên nén nói trên là ma túy loại hồng phiến, H mua nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 80/GĐ - PC 09 ngày 20/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 20 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược do Trần Huy H tàng trữ là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,823 gam (một phẩy tám trăm hai mươi ba gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá đã tạm giữ: 20 (hai mươi) viên thuốc tân dược dạng nén màu hồng ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,823 gam (một phẩy tám trăm hai mươi ba gam). Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,146 g (không phẩy một trăm bốn mươi sáu gam), số ma túy còn lại là 1,677 g (một phẩy sáu trăm bảy mươi bảy gam) cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số 80/GĐ-PC 09, có 03 (ba) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán. Mẫu ký hiệu A.

Hành vi phạm tội của Trần Huy H đã được cơ quan điều tra làm rõ. Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSTH – HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đã truy tố Trần Huy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với bị cáo Trần Huy H. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ Luật hình sự năm

2015: Xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/01/2020.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là 1,677 gam ma túy loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói được niêm phong dán kín trong phong bì ghi số 80/GĐ-PC 09, có 03 (ba) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán. Mẫu ký hiệu A.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Huy H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên là S đã bán ma túy cho Trần Huy H: Quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, khi nào cơ quan điều tra làm rõ được sẽ xử lý sau.

Tại phiên toà, ông Nguyễn Bá T là Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Huy H trình bày: Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội do hạn chế nhận thức và hiểu biết pháp luật. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án. Bị cáo có ông bà nội có huân huy chương kháng chiến. Bị cáo phạm tội là do bị tác động xấu bên ngoài xã hội. Vì những lý do trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Huy H: Ông Trần Thanh H1 (Là bố của bị cáo Trần Huy H) trình bày: Bị cáo là người vị thành niên, tuổi đời còn rất trẻ, sự nhận thức chưa đầy đủ, hiểu biết pháp luật hạn chế, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án thấp nhất nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và trở thành công dân tốt cho xã hội, mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tuyên Hóa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo tuổi đời còn rất trẻ nhưng không chịu khó học tập và rèn luyện để tạo dựng tương lai cho bản thân mà sớm đua đòi ăn chơi nên đã sa vào tệ nạn xã hội trở thành người nghiện ma túy khi chưa đủ tuổi trưởng thành. Vì vậy bị cáo đã tìm mua ma túy về cất giấu để sử dụng cá nhân. Hành vi đó là tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy mà Trần Huy H tàng trữ có khối lượng 1,823 gam (một phẩy tám trăm hai mươi ba gam) loại Methamphetamine với số lượng là 20 viên hồng phiến.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét, lời khai của những người chứng kiến và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã tàng trữ, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Huy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Huy H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Huy H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn, gây tệ nạn cho xã hội và tạo sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy đang gia tăng như hiện nay, đã gây ra bao nhiêu hệ lụy cho xã hội, làm đảo lộn cuộc sống của nhiều gia đình. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Huy H chỉ mới đủ 17 tuổi 8 ngày, vì vậy sự nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, cũng như nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội chưa đầy đủ, nên cần áp dụng những quy định về xử lý hình sự đối với bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại

các điều: Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân thật sự ăn năn, hối cải. Vì vậy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành người tiến bộ có ích cho xã hội và tạo điều kiện cho bị cáo sớm hoàn lương, hoà nhập cộng đồng xã hội, phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Do đó cần chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét cho bị cáo một mức án phù hợp. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về đề nghị của trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa cho bị cáo Trần Huy H đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo vì bị cáo có ông bà nội là người được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ tại điểm c mục 5 Nghị quyết số: 01/2000/NQ-HĐTP thì vợ, chồng, cha, mẹ con, anh, chị, em ruột của bị cáo là người có công với nước hoặc có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu cao quý khác mới được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Vì vậy đề nghị của người bào chữa là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với đối tượng tên là S đã bán ma túy cho Trần Huy H: Quá trình điều tra không xác minh được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, khi nào cơ quan điều tra làm rõ sẽ được xử lý sau. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án gồm có: 01 (một) phong bì ghi số 80/GĐ-PC 09 đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,677 g (một phẩy sáu trăm bảy mươi bảy gam) cùng vỏ bao gói; mẫu ký hiệu A là vật cầm tàng trữ, lưu hành cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Huy H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15/01/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

**2. Vật chứng vụ án:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ghi số 80/GĐ-PC 09 đã được niêm phong dán kín, có 03 (ba) dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và 04 (bốn) chữ ký trên mép dán; bên trong là chất ma tuý loại Methamphetamine khối lượng 1,677 g (một phẩy sáu trăm bảy mươi bảy gam) cùng vỏ bao gói; mẫu ký hiệu A.

Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Trần Huy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Tuyên bố bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2020).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo PL của BC;
- Người bào chữa cho BC;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Đoàn Thị Bích Thuỷ**